TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 26/01/2024.

V/v tranh chấp:"Xác định con cho cha"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Lê Viên**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Lý**

Bà **Võ Thị Bời**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Hồng Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà **Võ Thị Lựu** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 974/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp *"Xác định con cho cha"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/01/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Phạm Văn L**, sinh năm: 1998

Địa chỉ: Ô, Lô B, P, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Bị đơn: Bà **Lê Thị Kiều N**, sinh năm: 1994

Địa chỉ: A V, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Phạm Đỗ Hữu Đ**, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn P, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn – Ông Phạm Văn L trình bày:* Tháng 7/2021, ông L và bà Lê Thị Kiều N chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Ngày 18/4/2022, vào lúc 09 giờ 13 phút, bà N đã sinh một bé gái (tên dự đặt là Phạm Lê Anh T) tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh K.

Vì ông L, bà N không đăng ký kết hôn nên không thể làm giấy khai sinh cho cháu T đúng hạn luật định. Căn cứ Phiếu kết quả phân tích ADN số VF019-

23.M5.C ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Công ty TNHH Một Thành viên T1 kết luận, Phạm Văn L và Phạm Lê Anh T có cùng huyết thống cha - con nên ông L yêu cầu Tòa án xác định cháu Phạm Lê Anh T là con ruột của ông L, để ông L bà N làm giấy khai sinh cho cháu T theo đúng quy định.

** Bị đơn, bà Lê Thị Kiều N trình bày*: Tháng 7/2021, bà N và ông Phạm Văn L chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn vì bà N còn quan hệ hôn nhân với ông Phạm Đỗ Hữu Đ. Vào lúc 09 giờ 13 phút ngày 18/4/2022, bà N đã sinh một bé gái (tên dự đặt là Phạm Lê Anh T) tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh K. Tháng 9/2023 ông L nộp đơn yêu cầu Tòa án xác định cháu T là con ruột của ông L nhưng bà N không đồng ý.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Phạm Đỗ Hữu Đ*: Ông Đ và bà Lê Thị Kiều N ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 90/2023/QĐST-HNGĐ ngày 02/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang. Trong thời kỳ hôn nhân, bà N đã chung sống như vợ chồng với ông Phạm Văn L. Vào lúc 09 giờ 13 phút ngày 18/4/2022, bà N đã sinh một bé gái (tên dự đặt là Phạm Lê Anh T) tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh K. Ông Đ khẳng định, cháu T không phải con ruột của ông.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 89, 91 và 101 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 11 Thông tư 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định cháu Phạm Lê Anh Thư s ngày 18/4/2022 là con ruột của ông Phạm Văn L. Án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp:

Ông Phạm Văn L khởi kiện yêu cầu xác định bé gái (tên dự đặt là Phạm Lê Anh T) sinh ngày ngày 18/4/2022 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh K là con ruột của ông L nên vụ án thuộc tranh chấp về xác định cha, mẹ cho con theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bị đơn bà Lê Thị Kiều N có hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại A V, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Văn L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3]. Về sự có mặt của đương sự:

Nguyên đơn ông Phạm Văn L, bị đơn bà Lê Thị Kiều N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Đỗ Hữu Đ có đơn xin xét xử vắng mặt; Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông L, bà N và ông Đ.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

Ông Phạm Văn L, bà Lê Thị Kiều N và ông Phạm Đỗ Hữu Đ đều thừa nhận, trong thời gian giữa bà N và ông Đ còn là vợ chồng, bà N có quan hệ tình cảm với ông L và mang thai. Theo Giấy chứng sinh số 202201420 ngày 18/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh K, bà Lê Thị Kiều N đã sinh một bé gái vào lúc 09 giờ 13 phút ngày 18/4/2022 (tên dự đặt là Phạm Lê Anh T).

Theo Phiếu kết quả phân tích ADN số VF019-23.M5.C ngày 08/9/2023 của Công ty TNHH Một Thành viên T1 kết luận, Phạm Văn L và Phạm Lê Anh T có cùng huyết thống cha - con với độ tin cậy > 99,9999%.

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định ông Phạm Văn L là cha ruột của bé gái được bà Lê Thị Kiều N sinh ra vào lúc 09 giờ 13 phút ngày 18/4/2022 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh K (tên dự đặt là Phạm Lê Anh T).

[3]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Lê Thị Kiều N phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 89, 91, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; xác định bé gái được bà Lê Thị Kiều N sinh ra vào lúc 09 giờ 13 phút ngày 18/4/2022 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh K (tên dự đặt là Phạm Lê Anh T) là con ruột của ông Phạm Văn L.

2. Án phí: Bà Lê Thị Kiều N phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. H lại cho ông Phạm Văn L 300.000đ tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0000109 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ;

Nguyễn Lê Viên